TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 04-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Minh Thâm.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/2025/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; nơi sinh: Huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (Chết) và bà Võ Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14 tháng 12 năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước xử phạt 07 (B) năm tù về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy",* 07 (B) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và 01 (Một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Tổng hợp hình phạt của ba tội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù; bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam G - Bộ C1; có mặt.

02. Ngô Quốc D, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1999; nơi sinh: Huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái máy đào; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M và bà Lương Thị Thùy D1; vợ là chị Đỗ Thùy T; có 01 người con sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người làm chứng:

1. Lê Công Khánh D2, sinh năm 2001; vắng mặt.

2. Trần Đình T1, sinh năm 1999; vắng mặt.

3. Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 2002; vắng mặt.

4. Hồ Văn B1, sinh năm 2001; vắng mặt.

5. Nguyễn Tiến B2, sinh năm 1999; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 3 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn H vào thành phố Hồ Chí Minh chơi và mua ma túy của một người thanh niên tên T2 nhưng không rõ nhân thân, lai lịch đang sinh sống ở quận G, thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Sau đó, T2 lấy số điện thoại của bị cáo H để liêc lạc. Đến khoảng tháng 11 năm 2021, bị cáo H về tỉnh Bình Định sinh sống thì T2 gọi điện thoại đề cập việc bán ma túy loại Ketamine (Tên gọi là K) và M1 (Tên gọi là thuốc lắc) cho bị cáo H với giá sỉ. Do đã sử dụng ma túy và tại nhà ở đã có sẵn âm thanh, ánh sáng nên bị cáo H đồng ý mua ma túy của T2. Lần thứ nhất, bị cáo H mua 50 viên thuốc lắc với số tiền 9.500.000 đồng; T2 đóng gói và gửi ma túy cho bị cáo H qua đường xe khách, rồi bị cáo H gửi tiền lại cho T2 thông qua nhà xe. Sau đó, T2 tiếp tục liên lạc thì bị cáo H mua thêm 05 "hộp mười" ma túy loại khay với số tiền 50.000.000 đồng và 50 viên thuốc lắc với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo H mang về cất giấu ở nhà riêng tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định để sử dụng một mình, số ma túy còn lại bị cáo H bán cho các đối tượng khác nhằm mục đích kiếm lời, cụ thể:

Từ tháng 11 năm 2021 đến 15 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn H đã bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho những người sau:

Bán cho Nguyễn Tiến B2 01 lần với số lượng 02 viên thuốc lắc tương ứng với khối lượng là 0,9148 gam với số tiền 500.000 đồng và 01 gói ma túy Khay (Khoảng 1/6 của "hộp mười") tương ứng với khối lượng là 0,8957 gam với số tiền 2.500.000 đồng. Số ma túy này, B2 đã sử dụng một mình hết trước khi bị phát hiện.

Bán cho Phạm Bửu T3 02 lần, cụ thể, ngày 31 tháng 12 năm 2021, bị cáo H bán cho T3 01 gói ma túy Khay (Khoảng 1/7 của "hộp mười") với số tiền 3.000.000 đồng, tương ứng với khối lượng là 0,7500 gam, 01 gói ma túy Khay nhỏ với số tiền 500.000 đồng, tương ứng với khối lượng 0,1493 gam và 05 viên

thuốc lắc với số tiền 1.500.000 đồng, tương ứng với khối lượng là 2,2870 gam; ngày 01 tháng 01 năm 2022, bị cáo H bán cho T3 "một hộp năm" ma túy K với số tiền 5.000.000 đồng, tương ứng với khối lượng là 1,500 gam và 07 viên thuốc lắc với số tiền 2.100.000 đồng, tương ứng với khối lượng là 3,2018 gam. Số ma túy này, T3 đã sử dụng một mình hết trước khi bị phát hiện.

Bán cho Lê Công Khánh D2 01 lần với số lượng 02 viên thuốc lắc, tương ứng với khối lượng là 0,9148 gam với số tiền 600.000 đồng. Số ma túy này, D2 đang dùng để tổ chức sử dụng trái phép tại nhà ở của bị cáo Nguyễn Văn H thì bị phát hiện quả tang.

Bán cho bị cáo bị cáo Ngô Quốc D 04 lần, cụ thể: Ngày 19 tháng 12 năm 2021, bị cáo H bán cho bị cáo D "một hộp năm" ma túy K (Khoảng ½ của hộp mười) với số tiền 5.700.000 đồng, tương ứng với khối lượng là 2,6871 gam và 10 viên thuốc lắc với số tiền 2.600.000 đồng, tương ứng với khối lượng 4,5740 gam; ngày 28 tháng 12 năm 2021, bị cáo H bán cho bị cáo D 01 gói ma túy Khay (Khoảng 1/7 của "hộp mười") với số tiền 1.800.000 đồng, tương ứng với khối lượng 0,7500 gam, "một hộp năm" ma túy Khay với số tiền 5.700.000 đồng, tương ứng với khối lượng 2,6871 gam và 27 viên thuốc lắc với số tiền 7.000.000 đồng, tương ứng với khối lượng 12,3498 gam; ngày 05 tháng 01 năm 2022, bị cáo H bán cho bị cáo D 01 gói ma túy K nhỏ với giá tiền 1.800.000 đồng, tương ứng với khối lượng 0,7500 gam và 06 viên thuốc lắc với số tiền 1.500.000 đồng, tương ứng với khối lượng 2,7444 gam; ngày 08 tháng 01 năm 2022, bị cáo H bán cho bị cáo D "một hộp năm" ma túy K với số tiền 5.700.000 đồng, tương ứng với khối lượng 2,6871 gam và 10 viên thuốc lắc với số tiền 2.500.000 đồng, tương ứng với khối lượng 4,5740 gam.

Sau các lần mua được ma túy, bị cáo Ngô Quốc D cất giấu để sử dụng một mình tại nhà riêng thuộc thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Đến tối ngày 14 tháng 01 năm 2022, Lê Công Khánh D2 liên lạc với bị cáo D hỏi mua "một nửa hộp năm" ma túy Khay và 03 viên thuốc lắc thì bị cáo D đồng ý bán cho D2 với số tiền 3.400.000 đồng; Lê Công Khánh D2 hẹn bị cáo D đến khu vực Nhà giống Hợp tác xã nông nghiệp xã P, địa chỉ thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định để giao nhận ma túy và giao nhận tiền. Sau khi thỏa thuận xong, D2 một mình điều khiển xe mô tô đến địa điểm hẹn thì gặp bị cáo Ngô Quốc D và Hồ Văn B1 đi cùng xe mô tô đến. B1 xuống xe đứng ở ngoài đường còn D2 và bị cáo D điều khiển xe mô tô vào con hẻm bên cạnh Nhà giống Hợp tác xã N1. Tại đây, bị cáo D bán cho D2 "một nửa hộp năm" ma túy K và 03 viên thuốc lắc với số tiền 3.400.000 đồng.

Tối ngày 14 tháng 01 năm 2022, sau khi mua được ma túy, Lê Công Khánh D2 cùng Nguyễn Thanh Đ, Trần Đình T1 liên lạc với bị cáo Nguyễn Văn H để thuê địa điểm sử dụng ma túy và yêu cầu bị cáo H gọi hai tiếp viên nữ đến phục vụ thì bị cáo H đồng ý. Sau đó, bị cáo H gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Hồng K1 và Phạm Đinh Bích N đến phục vụ khách bay lắc. Sau khi gọi, bị cáo H đi ra đầu đường gần nhà đón K1 và N vào nhà của bị cáo H để chờ nhóm của D2, Đ và T1 đến. Sau đó, D2, Đ và T1 mang ma túy đến nhà bị cáo Nguyễn Văn

H để thuê địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Hồng K1, Phạm Đinh Bích N và Châu Nhĩ K2. Do thiếu ma túy nên Lê Công Khánh D2 hỏi mua 02 viên thuốc lắc của bị cáo Nguyễn Văn H, rồi tiếp tục sử dụng.

Đến 02 giờ 00 phút ngày 15 tháng 01 năm 2022, Công an huyện T, tỉnh Bình Định phối hợp với Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định tiến hành kiểm tra, phát hiện quả tang tại nhà ở của bị cáo Nguyễn Văn H có nhóm thanh niên gồm Nguyễn Thanh Đ, Trần Đình T1, Lê Công Khánh D2, Nguyễn Thị Hồng K1, Phạm Đinh Bích N và Châu Nhĩ K2 đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ tại tấm nệm đặt trên nền nhà trong phòng khách vị trí các đối tượng ngồi có 01 đĩa sứ đựng chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, 02 đoạn ống hút nhựa màu đen, 02 quẹt gas màu xanh, 01 thẻ nhựa ATM FECREDIT có in số 5391460024129522 và 01 thẻ nhựa ATM màu bạc V tên M2; phát hiện, thu giữ trong ví da màu đen có kích thước (18x12)cm của Lê Công Khánh D2 có 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng 01 mảnh viên nén màu cam nghi là chất ma túy. Tiếp tục kiểm tra phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo Nguyễn Văn H các đồ vật gồm 01 gói có kích thước (4x3)cm bên trong đựng một mảnh viên nén màu xanh nghi là chất ma túy; 01 gói có kích thước (5x3,5)cm bên trong đựng chất dẻo màu vàng nhạt nghi là chất ma túy; 01 gói kích thước (4x3,5)cm bên trong đựng chất dẻo màu vàng nhạt nghi là chất ma túy; 01 gói ni lông kích thước (5x3,5)cm bên trong đựng các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 01 gói ni lông kích thước (13x7)cm bên trong có 01 bì ni lông màu trắng có chữ CRISPY FRUIT bên trong chứa chất bột nghi là chất ma túy.

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh Đ, Trần Đình T1, Châu Nhĩ K2, Lê Công Khánh D2, Nguyễn Thị Hồng K1, Phạm Đinh Bích N thì đều dương tính với chất ma túy loại Ketamine và MDMA.

Theo Kết luận giám định số 23/PC09 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Phòng K3 Công an tỉnh B kết luận "Chất bột màu trắng ghi thu trên đĩa sứ gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7313 gam là loại Ketamine; 01 mảnh viên nén màu xanh đựng trong gói ni lông kích thước (4x3)cm ghi thu trong túi trước bên phải quần Jean của bị cáo Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0833 gam là loại MDMA; các hạt tinh thể bên trong 01 viên nhộng dẻo màu vàng nhạt đựng trong gói ni lông kích thước (5x3,5)cm ghi thu trong túi trước bên phải quần jean của bị cáo Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1332 gam là loại MDMA; các hạt tinh thể bên trong 01 viên nhộng dẻo màu vàng nhạt đựng trong gói ni lông kích thước (4x3,5)cm ghi thu trong túi trước bên phải quần jean của bị cáo Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0648 gam là loại MDMA; các hạt tinh thể màu trắng đựng trong gói ni lông kích thước (5x3,5)cm ghi thu trong túi trước bên trái quần jean của bị cáo Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5971 gam là loại Ketamine; 01 mảnh viên nén màu cam đựng trong gói giấy màu trắng ghi thu trong ví da của Lê Công Khánh D2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2287 gam là loại MDMA.

Theo Kết luận giám định số 105/Kl-C09C-Đ2 ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận "Chất rắn màu trắng dạng bột trong gói ni lông màu trắng có chữ "Crispy Fruit" gửi giám định không tìm thấy chất ma túy".

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (B) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", 07 (B) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của ba tội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù; xử phạt Lê Công Khánh D2 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Lê Công Khánh D2 phải chấp hành hình phạt chung là 08 (T4) năm tù; xử phạt Trần Đình T1 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Thanh Đ 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và xử lý các vật chứng có liên quan đến vụ án.

Đối với hành vi bị cáo Nguyễn Văn H bán ma tuý cho bị cáo Ngô Quốc D và hành vi của bị cáo Ngô Quốc D bán ma túy cho Lê Công Khánh D2: Qua điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với bị cáo Ngô Quốc D nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Ngày 11 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tách hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Ngô Quốc D và hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Lê Công Khánh D2 cùng tài liệu liên quan đến vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 07 ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiếp tục điều tra, xác minh.

Qua truy tìm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã làm việc được với bị cáo Ngô Quốc D. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Ngô Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 27 tháng 02 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Ngô Quốc D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Ngô Quốc D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; tổng hợp hình phạt 15 năm tù, về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý",* tội

" Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của hai bản án. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Quốc D từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 buộc bị cáo Ngô Quốc D có nghĩa vụ nộp lại số tiền 3.400.000 đồng liên quan đến tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Quốc D nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cãi về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Ngô Quốc D đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết luận: Từ ngày 19 tháng 12 năm 2021 đến ngày 08 tháng 01 năm 2022, tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi 04 lần bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho bị cáo Ngô Quốc D với tổng khối lượng ma túy loại Ketamine là 9,5613 gam và tổng khối lượng ma túy loại MDMA là 24,2422 gam. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn H đã bán cho bị cáo Ngô Quốc D là

90,3686%. Vào ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Ngô Quốc D thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho Lê Công Khánh D2. Qua điều tra, không thu giữ được chất ma túy loại Ketamine và MDMA mà bị cáo D đã bán cho D2 và bị cáo D không xác định được khối lượng cụ thể của từng loại ma túy nên không có căn cứ để tính tỷ lệ phần trăm của các chất ma tuý mà bị cáo D đã bán cho D2.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Quốc D là những người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Nhận thức được như vậy nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA để thu lợi bất chính. Bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho bị cáo Ngô Quốc D 04 lần với tổng khối lượng ma túy loại Ketamine là 9,5613 gam và tổng khối lượng ma túy loại MDMA là 24,2422 gam; tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy mà bị cáo H đã bán cho bị cáo D là 90,3686%. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Ngô Quốc D thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho Lê Công Khánh D2 01 lần, nhưng không xác định được khối lượng. Do đó hành vi của bị cáo Ngô Quốc D đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Ngô Quốc D có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo đều là những người có nhân thân không tốt, cụ thể các bị cáo đều sử dụng trái phép chất ma tuý.

[6] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo như trên, lẽ ra xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhưng xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm mục đích giáo

dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, cân nhắc tính chất và mức độ tham gia phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để Quyết định hình phạt. Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt 15 năm tù, về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý",* tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của hai bản án.

[8] Về biện pháp tư pháp: Số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Ngô Quốc D có nghĩa vụ nộp lại số tiền 3.400.000 đồng liên quan đến tội phạm.

[9] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Ngô Quốc D mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Công Khánh D2, Trần Đình T1, Nguyễn Thanh Đ thì ngày 14 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (B) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", 07 (B) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của ba tội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù; xử phạt Lê Công Khánh D2 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Lê Công Khánh D2 phải chấp hành hình phạt chung là 08 (T4) năm tù; xử phạt Trần Đình T1 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Thanh Đ 07 (B) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và xử lý các vật chứng có liên quan đến vụ án.

[12] Đối với Hồ Văn B1 có đi cùng xe mô tô với bị cáo Ngô Quốc D vào tối ngày 14 tháng 01 năm 2022, nhưng B1 không biết việc bị cáo Ngô Quốc D và Lê Công Khánh D2 hẹn gặp nhau tại khu vực Nhà giống Hợp tác xã nông nghiệp xã P để mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xử lý hình sự đối với Hồ Văn B1 là có căn cứ.

[13] Đối với người thanh niên tên T2 bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H, nhưng qua điều tra, không có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Quốc D.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Quốc D đều phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (B) năm tù. Tổng hợp với hình phạt hình phạt 15 (Mười lăm) năm tù, về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý",* tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 22 (Hai mươi hai) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Ngô Quốc D 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Ngô Quốc D bị bắt đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Ngô Quốc D có nghĩa vụ nộp lại số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) liên quan đến tội phạm.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Quốc D mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 04 tháng 4 năm 2025).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**